

Q, ngày 16 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

V/v: Xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết Việc hôn nhân gia đình:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**.

- *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Cúc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc hôn nhân gia đình thụ lý số 159/2024/TLST-HNGĐ ngày 04/9/2024 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”, theo Quyết định mở phiên họp số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Ông **Đỗ Văn M**, sinh năm 1971;

HKTT và nơi ở: Xóm 3, thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội.

2. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1982;

HKTT và nơi ở: Khóm C, phường 2, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Ông M có mặt. Bà L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

* *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17/8/2024 và bản tự khai người yêu cầu ông Đỗ Văn M và bà Nguyễn Thị L trình bày:*

Chúng tôi ăn ở với nhau như vợ chồng từ tháng 6 năm 2016 tại thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống tôi và cô L đã có thai với nhau và đã sinh 01 con trai vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 21/7/2019 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội theo Giấy chứng sinh số 0039509, quyền số 0396, do Bệnh viện

Phụ sản Hà Nội cấp lại ngày 07/3/2023. Sau khi sinh tôi dự định đặt tên con là Đỗ Hoàng H.

Nhưng khi tôi đi khai sinh cho con thì UBND xã N trả lời là vì cháu H sinh ra giữa tôi với cô L không có đăng ký kết hôn nên không khai sinh được. Từ đó đến nay chúng tôi nuôi cháu đã được 5 năm. Đến tháng 3 năm 2024 cô L bỏ đi khỏi nhà tôi. Nay tôi muốn khai sinh cho con đi học thì UBND xã hướng dẫn có Kết luận giám định ADN và Quyết định của Tòa án xác định cháu H là con của tôi với cô L.

Vì vậy, ngày 08/1/2024 chúng tôi đã tự đi xét nghiệm ADN giữa tôi Đỗ Văn M và cháu Đỗ Hoàng H (tên giả định) có phải cha con không tại Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ genplus. Ngày 08/01/2024, Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus đã có kết quả giải trình tự ADN huyết thống với kết luận: “Đỗ Văn M có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Đỗ Hoàng H, độ tin cậy >99,9999%”.

Sau khi có giám định, chúng tôi đã làm đơn đến Tòa án nhân dân huyện Q yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ cha cho con giữa Đỗ Văn M và cháu Đỗ Hoàng H (tên giả định), sinh ngày 21/7/2019 theo Giấy chứng sinh số 0039509, quyền số 0396, do Bệnh viện Phụ sản Hà Nội cấp lại ngày 07/3/2023 để tôi có cơ sở làm giấy khai sinh cho cháu cũng như để bảo vệ quyền và lợi ích cho cháu sau này.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên họp:*

- **Về tố tụng:** Tòa án nhân dân huyện Q thụ lý việc hôn nhân gia đình là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 366, 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia phiên họp đã chấp hành đúng các quy định tại các Điều 367 và Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về nội dung:** Căn cứ vào kết quả giải trình tự ADN của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “Đỗ Văn M có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Đỗ Hoàng H, độ tin cậy >99,9999%”. Do đó yêu cầu của ông M và bà L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q chấp nhận yêu cầu của chị xác định ông Đỗ Văn M là cha đẻ của cháu Đỗ Hoàng H (tên giả định), sinh ngày 21/7/2019 theo Giấy chứng sinh số 0039509, quyền số 0396, do Bệnh viện Phụ sản Hà Nội cấp lại ngày 07/3/2023 là có căn cứ;

Về lệ phí: Ông M và bà L được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật;

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu xác định cha cho con là ông Đỗ Văn M có HKTT và nơi ở: Xóm 3, thôn N, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội và bà Nguyễn Thị L có HKTT và nơi ở: Khóm C, phường 2, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Ông M và bà L cùng thỏa thuận giải quyết tại Tòa án nhân dân huyện Q nên thẩm quyền giải quyết việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Lời trình bày của ông Đỗ Văn M và bà Nguyễn Thị L phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ.

Theo Giấy chứng sinh số 0039509, quyển số 0396, do Bệnh viện Phụ sản Hà Nội cấp lại ngày 07/3/2023 thể hiện bà Nguyễn Thị L sinh cháu Đỗ Hoàng H (tên giả định) vào vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 21/7/2019 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội. Nhưng do quá trình từ khi mang thai đến khi sinh cháu H thì bà L (đang có chồng hợp pháp) chung sống như vợ chồng với ông Đỗ Văn M (đang có vợ hợp pháp); Ông M và bà L đều chưa ly hôn vợ/chồng của mình mặc dù thực tế vợ chồng ông bà đều đã ly thân với nhau. Vì vậy, nay ông M không thể tự khai sinh cho con là Đỗ Hoàng H được.

Xét thấy kết quả giải trình tự ADN của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus giữa ông Đỗ Văn M và cháu Đỗ Hoàng H có quan hệ trên nhiễm sắc thể và kết luận ông Đỗ Văn M và cháu Đỗ Hoàng H có quan hệ huyết thống cha – con với độ tin cậy >99,9999%.

Vì vậy đơn của ông M và bà L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q xác định ông Đỗ Văn M là cha đẻ của cháu Đỗ Hoàng H là có căn cứ pháp luật; Phù hợp với quy định tại các Điều 29, Điều 35, Điều 370 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 88, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình và Điều 39 Bộ luật Dân sự.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm về giải quyết việc hôn nhân gia đình là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông M và bà L được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 48, khoản 2 Điều 92, các Điều 361, 366, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 88, 91, 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “*Xác định cha cho con*” ngày 17/8/2024 của ông Đỗ Văn M và bà Nguyễn Thị L.

Xác định ông Đỗ Văn M sinh ngày 23/11/1971; Quê quán: N, Q, Hà Nội; Nơi thường trú: Xóm 3, thôn N, xã N, huyện Q, Hà Nội; Số CCCD: 001071020940; Do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021 là cha đẻ của cháu Đỗ Hoàng H (tên giả định), sinh ngày 21/7/2019 theo Giấy chứng sinh số 0039509, quyển số 0396, do Bệnh viện Phụ sản Hà Nội cấp lại ngày 07/3/2023.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Đỗ Văn M và bà Nguyễn Thị L được miễn nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

3. Người yêu cầu, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã N;
- UBND phường 2, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hữu Thanh

